TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH TÂN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 33/2019/QĐST - DS	*Bình Tân, ngày 09 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2019/TLST- DS ngày 17 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Quách Thị Hồng H**, sinh năm 1971; Địa chỉ: ấp T L, xã T T, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của chị H: Ông **Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1968; Địa chỉ: ấp T L, xã T Q, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long *(Theo ủy quyền ngày 29/5/2019)*.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Thu T**, sinh năm 1965; Địa chỉ: ấp T L, xã T T, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông **Phan Văn Đ**, sinh năm 1964; Địa chỉ: ấp T L, xã T T, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị Thu T và ông Phan Văn Đ có trách nhiệm hoàn trả chị Quách Thị Hồng H số tiền mua hụi (của dây hụi mở vào năm 2018, hụi mãn vào ngày 06/6al/2021) còn nợ bằng 35.620.000đ *(ba mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng)*.

2.2. Thời gian bà T, ông Đ trả số tiền nêu trên được thực hiện vào ngày 02/9/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (sau ngày 02/9/2019) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.3.1. Bà Lê Thị Thu T và ông Phan Văn Đ tự nguyện nộp 445.200đ *(bốn trăm bốn mươi năm nghìn hai trăm đồng)*.

2.3.2. Chị Quách Thị Hồng H tự nguyện nộp 445.200đ *(bốn trăm bốn mươi năm nghìn hai trăm đồng)*, số tiền án phí chị H phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 890.000đ theo biên lai thu số 0015495 ngày 12/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân; chị H được nhận lại 444.800đ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA): 01
- VKSND huyện Bình Tân: 01
- CCTHADS huyện Bình Tân: 01
- Các đương sự: 03
- Lưu: 04.

Nguyễn Văn Mười Hai